

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 25/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 21/8/2025

V/v “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*”.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Lê Văn Cường

- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** 1. Bà Phan Thị Sơn

2. Bà Nguyễn Thị Bạch Gương

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lâm Công Chức - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - thành phố Hồ Chí Minh: Bà Bùi Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 191/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2025 về việc “*Tranh chấp về thay người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/QĐST - HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Mai Tú T, sinh năm 1984. Căn cước công dân số: 096184013640 (Có mặt tại phiên tòa).

Hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (nay thuộc xã T, tỉnh Cà Mau); Chỗ ở hiện nay: Tổ C, khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay thuộc phường T, tỉnh Đồng Nai).

2. Bị đơn: Ông Huỳnh Hiếu N, sinh năm 1986; Căn cước công dân số: 075086000320 (Có mặt tại phiên tòa).

Hộ khẩu thường trú: Tổ I, thôn B, xã Đ, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay thuộc xã N, thành phố Hồ Chí Minh). Chỗ ở hiện nay: Tổ C, khu phố S, phường T, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay thuộc phường T, thành phố Hồ Chí Minh).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn bà Mai Tú T trình bày:

Bà Mai Tú T và ông Huỳnh Hiếu N trước đây là vợ chồng đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 303/2024/QĐST-HNGĐ ngày 25/10/2024. Tại Quyết định nêu trên đối với phần con chung các bên thỏa thuận như sau: Về nuôi con

chung: Bà Mai Tú T và ông Huỳnh Hiếu N có 01 con chung là Huỳnh Mai Ngọc A, sinh ngày 07/6/2022; ông Huỳnh Hiếu N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Huỳnh Mai Ngọc A và không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con chung; Bà Mai Tú T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở; Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó; Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con”

Tuy nhiên bị đơn ông Huỳnh Hiếu N đã không thực hiện đúng theo quyết định của Tòa án, ông N đã nhiều lần cản trở, hành hung bà T khi bà T thăm gặp con, chỉ cho bà T tới trường học gặp con, không cho bà T đưa con đi chơi. Thậm chí khi nhà bà T có giỗ mẹ bà T (bà ngoại cháu Ngọc A) ông H cũng không để bà T đưa con đi cúng giỗ cho bà ngoại. Vào ngày 04/02/2025, bà T có rước con đi chơi lúc 09 giờ sáng và nói cho con đi chơi tới tối sẽ đưa con về với ba nhưng mới tới chiều thì ông N đã gọi điện yêu cầu bà T đưa con về nhà, bà T đề nghị 21 giờ tối đưa con về, khi đưa cháu Ngọc A về nhà thì ông N rượt đuổi, đâm chém bà T và từ đó không cho bà T đón cháu nữa. Hơn nữa, ông N cố tình gieo vào đầu con nhỏ những tư tưởng xấu về mẹ.

Ông Nghĩa là người đang trực tiếp nuôi con nhưng ngăn cấm, gây cản trở, khó khăn cho bà T khi thăm con, gây ảnh hưởng đến tình cảm mẹ con. Vì vậy, bà T yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 12 giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao cháu Huỳnh Mai Ngọc A, sinh ngày 07/6/2022 cho bà T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Bà T yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu Ngọc A đủ 18 tuổi.

Bà T có cung cấp cho Tòa án vi bằng số: 109/2025/VB-TPLBH ngày 17/6/2025, tại Văn phòng T1, tỉnh Đồng Nai và đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại bản tự khai ngày, quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị đơn ông Huỳnh Hiếu N trình bày:

Ông Huỳnh Hiếu N xác nhận, trước đây ông N với bà M là vợ chồng, có sinh được 01 con chung là Huỳnh Mai Ngọc A, sinh ngày 07/6/2022. Vợ chồng đã ly hôn và con giao cho ông N trực tiếp nuôi dưỡng.

Qua yêu cầu khởi kiện của bà T thì ông N không đồng ý. Ông vẫn cho bà T thăm nom con chung, không ngăn cản. Tuy nhiên, bà T đã vi phạm thỏa thuận, chở con nhưng đến khuya mới chở về, ông N nói thì bà M còn nói lại: Ông có tin sẽ không được gặp con nữa không. Do vậy, ông N chỉ cho thăm con mà không được chở đi. Sinh hoạt và học hành của con chung vẫn diễn ra bình thường và phát triển tốt như những trẻ em khác, không có chuyện ông N dạy dỗ, giáo dục con những điều xấu về mẹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12, Thành phố H phát biểu quan điểm:

Qua nghiên cứu, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa dân sự sơ thẩm về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, thư ký, Hội thẩm nhân dân và những người tham gia tố tụng thì thấy:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án, tiến hành thu thập chứng cứ đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng Dân sự. Đối với Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng, thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ tại phiên tòa. Đối với các đương sự đã chấp hành tốt các quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của các đương sự, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp yêu cầu khởi kiện của bà T.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Mai Tú T khởi kiện ông Huỳnh Hiếu N yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Bị đơn có địa chỉ tại Tổ C, khu phố S, phường T, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay thuộc phường T, thành phố Hồ Chí Minh) nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh theo điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự và quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn”.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bà Mai Tú T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, còn ông Huỳnh Hiếu N không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T:

[2.1] Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 303/2024/QĐST-HNGĐ ngày 25/10/2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 14, Thành phố Hồ Chí Minh), đã quyết định theo thỏa thuận của các đương sự như sau:

“- Về nuôi con chung: Bà Mai Tú T và ông Huỳnh Hiếu N có 01 con chung là Huỳnh Mai Ngọc A, sinh ngày 07/6/2022.

Ông Huỳnh Hiếu N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Huỳnh Mai Ngọc A và không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Mai Tú T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con”

[2.2] Bà Mai Tú T yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, xét thấy:

+ Căn cứ vào Hợp đồng lao động ngày 01/03/2020 giữa Công ty Cổ phần G với ông Huỳnh Hiếu N; các phiếu lương tháng 10/2024, tháng 11/2024, tháng 12/2024, tháng 5/2025 của ông Huỳnh Hiếu N thể hiện thu nhập hàng tháng của ông Nghĩa L từ 19 đến 22 triệu đồng. Kết quả xác minh ngày 29/7/2025 tại Ủy ban nhân dân phường T cho thấy ông Huỳnh Hiếu N và cháu Huỳnh Mai Ngọc A hiện đang sinh sống, tạm trú tại: tổ C, khu phố S, phường T; cháu A đang đi học và sinh hoạt bình thường. Vào thời điểm vợ chồng hòa giải thuận tình ly hôn ngày 17/10/2024 thì con chung cháu Huỳnh Mai Ngọc A, sinh ngày 7/6/2022 mới có 02 năm 04 tháng 10 ngày tuổi. Bà T đồng ý giao cháu A cho ông N trực tiếp nuôi vì cho rằng lúc đó hoàn cảnh khó khăn. Kể từ khi ông N trực tiếp nuôi cháu Anh thì cháu được chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, sinh hoạt, học hành bình như những trẻ em khác. Đối với bà T hiện đang làm nghề buôn bán đồ ăn vặt, thu nhập bình quân mỗi tháng từ 12 đến 15 triệu đồng, mức thu nhập này thấp hơn so với mức thu nhập của ông N. Mặt khác hiện nay bà T cũng đang tạm trú và ở trọ tại: Tổ C, khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay thuộc phường T, tỉnh Đồng Nai) và đang nuôi một người con riêng của bà T học đại học.

+ Đối với vi bằng bà T cung cấp, xét thấy: Nội dung vi bằng là tin nhắn trao đổi qua lại giữa bà T và ông N về sức khỏe của con, ông N vẫn đề bà T tới trường thăm con. Ngoài ra không có chứng cứ nào chứng minh ông N dạy dỗ con những điều xấu như bà T trình bày.

+ Xét bà T chưa có chỗ ở ổn định, điều kiện kinh tế không bằng ông N, nếu giao con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng sẽ không phát triển tốt hơn cho con chung. Để đảm bảo sự phát triển tốt nhất, ổn định tâm lý và sinh hoạt của con chung cần tiếp tục giao con chung cho ông N trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp và có căn cứ. Do vậy, việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng của bà T là không có căn cứ nên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện này.

[2.3] Bà T cho rằng ông N không cho thăm nom con thì bà T được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án để thi hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 303/2024/QĐST-HNGĐ ngày 25/10/2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân khu vực 14, Thành phố Hồ Chí Minh).

[3] Về án phí: Nguyên đơn bà Mai Tú T phải nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự

- Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Mai Tú T về việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” đối với bị đơn ông Huỳnh Hiếu N.

2. Về án phí: Bà Mai Tú T phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 001230 ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Mỹ (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12, Thành phố Hồ Chí Minh). Như vậy, bà Mai Tú T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. [Hồ Chí Minh](#)
- VKSND khu vực 12 ;
- P. THADS khu vực 12;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Cường